

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29/7/2021

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ, TỈNH KON TUM**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Ng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn H và bà Phạm Thị Gi.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Th- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:** Bà Đàm Thị B - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2021/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 2 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/6/2021 ; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06/7/2021 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Bá Ch, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 02 năm 2021, bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy Tr trình bày:

Chị và anh Nguyễn Bá Ch qua thời gian tìm hiểu được 6 tháng, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi và đăng ký kết hôn hợp pháp vào ngày 26/01/2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do anh Ch cờ bạc, nợ nần, không lo làm, tình cảm vợ chồng không còn đã sống ly thân hơn 1 năm, ai làm việc người ấy không ai quan tâm đến ai. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, chị Nguyễn Thị Thùy Tr đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Bá Ch.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr trình bày vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh Ch, sinh ngày 22/10/2016. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị

Thùy Tr có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh Ch và yêu cầu anh Nguyễn Bá Ch cấp dưỡng tiền nuôi con chung một tháng là 1.500.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 3 năm 2021 đến khi cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh Ch đủ 18 tuổi, trưởng thành và sống tự lập được.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy Tr, ngày 17/7/2021 có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên tòa và ngày 20/7/2021 chị Tr xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về việc chị có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Bá Ch phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị.

*Về phía bị đơn:* Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn và tiến hành xác minh nơi cư trú của bị đơn. Tuy nhiên, hiện nay bị đơn anh Nguyễn Bá Ch không có mặt tại địa phương và không thông báo cho chính quyền địa phương biết là đi đâu, làm gì và hiện đang ở đâu. Do đó, tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nguyễn Bá Ch theo quy định của pháp luật tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh Ch, tuy nhiên bị đơn anh Nguyễn Bá Ch vẫn vắng mặt không có lý do, nên đã gây khó khăn, kéo dài việc giải quyết vụ án.

*Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum cho rằng:*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán:

Thẩm phán được phân công thụ lý vụ án đã xem xét thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự và quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 68 BLTTDS. Đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo đúng quy định tại Điều 97 BLTTDS. Tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các thủ tục hòa giải theo quy định. Trình tự thụ lý, việc cấp, gửi, tổng đạt văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và đương sự đầy đủ đúng quy định của BLTTDS.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định tại Điều 203 BLTTDS.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Bá Ch là hôn nhân hợp pháp. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không được được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tr, chị Tr được ly hôn với anh Ch.

Về con chung: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh Ch cho chị Tr chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Tr không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng tiền nuôi con chung là sự tự nguyện của chị Tr nên cần chấp nhận.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.  
Về án phí dân sự sơ thẩm nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào ý kiến của đương sự Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr có đơn yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Bá Ch, cư trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Bị đơn là anh Nguyễn Bá Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy Tr có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Bá Ch kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum cấp giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 26/01/2015. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Bá Ch là hợp pháp. Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Thùy Tr cho rằng anh Nguyễn Bá Ch cờ bạc, nợ nần không lo làm, tình cảm vợ chồng không còn đã sống ly thân hơn 1 năm, ai làm việc người ấy không ai quan tâm đến ai. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị Tr nộp đơn xin giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Bá Ch. Qua biên bản xác minh ngày 10/3/2021 của ông Nguyễn Bá Huân và bà Đặng Thị Hường là bố mẹ đẻ của anh Ch thì giữa chị Tr và anh Ch đã mâu thuẫn và sống ly thân từ tết năm 2021 ai làm việc nấy, không quan tâm đến nhau và biên bản xác minh bà Phạm Thị Khánh là mẹ đẻ của chị Tr cho biết chị Tr và anh Ch phát sinh mâu thuẫn sau tết năm 2021, nguyên nhân do anh Ch ham chơi, không lo làm ăn, không lo cho vợ con, hiện nay mỗi người sống mỗi nơi. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy Tr.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Bá Ch có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Quỳnh Ch, sinh ngày 22/10/2016, khi ly hôn chị Nguyễn Thị Thùy Tr có nguyện vọng được nuôi con chung. Tại bản xác minh ngày 10/3/2021 của ông Nguyễn Bá Huân và bà Đặng Thị Hường là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Bá Ch cũng trình bày hiện cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh Ch đang ở với mẹ, đề nghị giao cháu cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy yêu cầu của chị Tr về việc nuôi con là phù hợp.

Ngày 20/7/2021 chị Nguyễn Thị Thùy Tr có đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Cụ thể không yêu cầu anh Nguyễn Bá Ch cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu này là hoàn toàn tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng khoản 1 Điều 56; các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy Tr.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr được ly hôn với anh Nguyễn Bá Ch.

2. Về con chung: Giao con chung cháu là Nguyễn Ngọc Quỳnh Ch, sinh ngày 22/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Thùy Tr được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh Ch trưởng thành, sống tự lập được. Anh Nguyễn Bá Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.*

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr phải chịu 300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng theo biên lai số 0004460 ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Thùy Tr đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại Đà Nẵng;

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- CCTHA dân sự huyện Đăk Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phạm Thị Ng**